TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲNH LƯU** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 194/2023/QĐST-HNGĐ	*Quỳnh Lưu, ngày 31 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 230/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Công S, sinh năm 1982.

Bị đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1984.

Cùng nơi cư trú: Thôn A, xã T, huyện L, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Nguyễn Công S và chị Lê Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Nguyễn Công Tuấn A, sinh ngày 30/10/2012 cho anh Nguyễn Công S trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho chị V vì anh S chưa yêu cầu.

Chị V có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Con chung là Nguyễn Thị H, sinh ngày 10/10/2003 đã trưởng thành có nguyện vọng ở với ai do con quyết định.

2.2. Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Anh Nguyễn Công S thỏa thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả cho anh Nguyễn Công S 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) trong số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0000343 ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại chi cục thi hành án Dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã T (Số 16 năm 2002);
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Chi cục THADS Quỳnh Lưu;
- Lưu HS-VP.

THẨM PHÁN

Trần Thị Nghệ